

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **76/2021/HS-ST**

Ngày: 02 – 11 – 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Mạnh Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Đoan
2. Bà Trương Thị Ngọc Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thuyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Quang Vân và ông Nguyễn Y Van - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 71/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2021/QĐXXST-HS ngày 19/10/2021 đối với các bị cáo:

1. **Phan Hồng K**, sinh 10/01/1988 tại Tiền Giang. Nơi cư trú: 49/3D, ấp Đông Lân, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Chí L và bà Huỳnh Thị T; Bị cáo có vợ là Đoàn Thị Thùy T, có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015 nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/4/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. **Lê Quang H**, sinh ngày 16/12/1984 tại Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn Long Vân 2, xã Đ, huyện S, tỉnh Thanh Hóa. Nơi tạm trú: 64/DC1, tổ 22, khu phố Bình

Phước B, phường Bình Chuẩn, Tp. Thuận An, tỉnh Bình Dương; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Quang Tr (đã chết) và bà Phan Thị Đ; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị L, có 01 con sinh năm 2009; Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 27/4/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Hồng K và Lê Quang H là tài xế taxi của Công ty cổ phần A Việt Nam (VTaxi). Vào tháng 3/2021, qua việc chở 01 người khách không biết nói tiếng Việt, K đã làm quen được 01 người phụ nữ tên “Trân”, kết bạn trên ứng dụng Zalo với “Trân”. Sau đó, Trân thường xuyên sử dụng ứng dụng Zalo thỏa thuận với K. Theo thỏa thuận, K sử dụng xe ô tô hiệu HuynDai I10 biển kiểm soát 51G-312.93 đón những người Trung Quốc (từ các xe ở phía bắc di chuyển vào thành phố Hồ Chí Minh) tại khu vực vắng người, gần khu du lịch T (đường Mỹ Phước, Tân Vạn) sau đó chở đến Nhà nghỉ 298 địa chỉ đường Trung Lâm Tây, Quốc lộ 22, xã B, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh nghỉ tại đây để chờ xuất cảnh sang Campuchia.

Ngày 11/4/2021, Trân gọi điện qua Zalo “Phan Tường Lâm” được đăng nhập trên điện thoại Aus màu xanh đen của K kêu K đón 05 người Trung Quốc đưa đến nhà nghỉ 298. Do K không đi được nên K dùng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu trắng gắn số 0902524493 gọi đến số 0937973571 gắn trên điện thoại Oppo A5, màu trắng bạc của H nói cho H biết: *có 5 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam, di chuyển bằng xe khách Bắc – Nam, đang đợi tại khu du lịch Thủy Châu*, K đưa cho H số điện thoại 0879406059 là số của tài xế xe Bắc – Nam để H liên hệ đón và dặn H nói với tài xế là *“đón 05 cục trên tay có số 5”* thì tài xế sẽ giao đúng người. Khoảng 20 giờ 30 phút H đến địa điểm đón người và dùng điện thoại di động màu xanh hiệu Samsung Galaxy A10 màu xanh gắn số điện thoại 0793971047 gọi vào số điện thoại mà K đưa liên lạc với tài xế để đón người. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày,

H điều khiển xe ô tô hiệu HuynDai I10, biển kiểm soát 51G-257.90 đón được 05 người Trung Quốc đưa đến Nhà nghỉ 298 và được K trả tiền công số tiền là 1.500.000đ. Ngày 12/4/2021, người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) sử dụng số điện thoại 0376412941 gọi điện kêu K chở 05 người Trung Quốc này đến thị xã B, tỉnh Bình Phước với giá 04 triệu đồng để giao người này chở số người Trung Quốc xuất cảnh sang Campuchia. Do xe K không đủ chỗ nên Khoảng 11 giờ 00 ngày 12/4/2021 K sử dụng Zalo tên “K” được đăng nhập trên điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu trắng gọi cho H qua zalo tên Lê Quang H được đăng nhập trên điện thoại Oppo A5, màu trắng bạc kêu H cùng K chở 05 người khách đi Bình Phước với giá 2.000.000đ, lúc này H nhận thức được những người khách này là những người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam và đồng ý với K.

Khoảng 15 giờ ngày 12/4/2021 K điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 51G-312.93 chở 03 người Trung Quốc, H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 51G-257.90 chở 02 người Trung Quốc còn lại đến Cổng bệnh viện Bình Long thì có 01 người đàn ông (không rõ nhân thân) chạy xe Eciter (không rõ biển số) chặn đầu xe và ra hiệu cho K, H chạy theo để di chuyển về hướng biên giới. Đến 19 giờ 15 phút cùng ngày, khi xe của K và H chở 05 người Trung Quốc đến địa bàn xã An Phú, huyện H thì bị Công an huyện H phối hợp Công an xã An Phú phát hiện, bắt giữ. Qua kiểm tra 05 người Trung Quốc đều không có giấy tờ xuất nhập cảnh theo quy định.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, K còn khai: Từ khoảng ngày 19/3/2021 đến 12/4/2021 K đã nhiều lần chở nhiều người Trung Quốc đến nhà nghỉ 298, thuê phòng, mua thức ăn, nước uống cho những người Trung Quốc. Những lúc bận việc, K đã thuê lại Tài, Thuận, H (cùng là tài xế taxi chung tổ 42 nhượng quyền, Vtaxi, chưa rõ nhân thân) đón, chở người Trung Quốc đến nhà nghỉ 298 với số tiền thuê lại 1.500.000 đồng/xe/lần chở. Trong thời gian những người Trung Quốc ở tại đây cho đến khi “Trân” bố trí người đưa những người Trung Quốc xuất cảnh sang Campuchia thì K có nhiệm vụ liên hệ với người tên “Luân” (là người làm trong nhà nghỉ) để thuê phòng cho những người này ở và mua thức ăn, nước uống cho những người Trung Quốc. K được “Trân”

thanh toán tiền thuê phòng nghỉ 1.000.000đ/ngày/1 phòng; tiền ăn uống hàng ngày của người Trung Quốc (theo thực tế) và tiền công của K 500.000đ/ngày (sau này tăng lên 1.000.000đ/ngày), tiền chi phí chuyển người Trung Quốc 1.000.000đ/người/lần (sau này tăng lên 1.500.000đ/người/lần). Những lần này, K được “Trân” dùng tên tài khoản “NGUYEN NGOC DIEP”, số tài khoản 0701000450168 của chị Nguyễn Ngọc Diệp, sinh ngày 15/02/1988, CMND số 290904739 cấp ngày 25/11/2014 tại Công an tỉnh Tây Ninh, thường trú tại ấp Rặc A, xã T, huyện G, tỉnh Tây Ninh chuyển trả tiền 19 lần qua tài khoản của K mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu, số 218200779 với tổng số tiền 355.200.000đ (ba trăm năm mươi lăm triệu hai trăm nghìn đồng). Ngày 31/3/2021, người đàn ông sử dụng số điện thoại 0376412941 gọi điện cho K nói là do Trân giới thiệu liên hệ đón người Trung Quốc. Theo chỉ dẫn của Trân, K đã chở 04 người từ đường Liên phường Quận 9, lên huyện H, tỉnh Bình Phước để giao lại cho người này và nhận tiền trực tiếp từ người này số tiền 4.000.000đ. Những lần khác, do bận việc không đi được nên K thuê lại Cường (1 lần), Thái (1 lần) đón, chở người Trung Quốc từ nhà nghỉ 298 đến huyện H giao và nhận tiền trực tiếp từ người này (số điện thoại 0376412941).

Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, Phan Hồng K, Lê Quang H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKSHQ ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Phan Hồng K, Lê Quang H về tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” theo quy định tại điểm c, khoản 2, Điều 348, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã đánh giá tính chất nguy hiểm đối với hành vi của các bị cáo, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Phan Hồng K, Lê Quang H phạm tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”

Căn cứ vào điểm c, khoản 2 Điều 348, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 17, Điều 57, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Phan Hồng K mức án từ 5(năm) năm 6 (sáu) tháng đến 6 (sáu) năm tù, xử phạt bị cáo Lê Quang H mức án từ 5 (năm) năm đến 5 (năm)năm 6 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) xe ô tô hiệu HuynDai I10 gắn biển kiểm soát 51G-321.93 Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Bình Phước đã ra Quyết định trả lại tài sản cho Chủ sở hữu là Công ty Cổ phần A Việt Nam nên đề nghị Tòa án không đề cập.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu xanh đen, 01 (một) điện thoại di động hiệu Asus màu đen, 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu trắng thu giữ từ K; 01 (một) điện thoại di động màu xanh hiệu Samsung Galaxy A10, 01 (một) điện thoại di động màu trắng hiệu Oppo A5 thu giữ từ H là vật chứng các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng thu giữ từ K qua kiểm tra không phát hiện nội dung thông tin liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho K.

- Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2, 01 giấy chứng minh nhân dân 01 giấy chứng nhận tập huấn lái xe an toàn, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phan Hồng K; 01 (một) giấy phép lái xe hạng E; 01 (một) căn cước công dân mang tên Lê Quang H là giấy tờ cá nhân của K và H nên đề nghị cần trả lại cho K và H.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đã biết lỗi của bị cáo, các bị cáo đều là lao động chính vì mong muốn kiếm tiền giúp đỡ gia đình nên vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của những người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, các chứng cứ khác có tại hồ sơ và Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đã truy tố. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 11/4/2021 và ngày 12/4/2021 biết 05 người Trung Quốc không có giấy phép xuất, nhập cảnh theo quy định của pháp luật. Nhưng vì động cơ vụ lợi, K và H đã có hành vi đón, đưa 05 người Trung Quốc trên đến tỉnh Bình Phước để xuất cảnh trái phép sang Campuchia. Khi đến địa phận huyện H thì bị bắt giữ cùng 05 người Trung Quốc. Hành vi này của K và H là hành vi tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đưa, đón sắp xếp để cho người khác được xuất cảnh trái phép là vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh nhưng vì mục đích vụ lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Về vai trò đồng phạm trong vụ án, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, tham gia với vai trò là người thực hành; không có sự câu kết chặt chẽ và phân chia vai trò cụ thể nên được xem là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, xét về bị cáo K là người có vai trò tích cực, chủ động thông báo địa điểm, thời gian để bị H thực hiện cùng hành vi phạm tội nên cần xử phạt bị cáo K nghiêm khắc hơn bị cáo H là phù hợp.

Việc xuất, nhập cảnh trái phép không chỉ liên quan trực tiếp đến công tác bảo vệ an ninh đất nước, mà còn ảnh hưởng trực tiếp đến công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Tại thời điểm hiện nay, tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến ngày càng phức tạp, dịch bệnh lây lan nhanh, số ca nhiễm ngày càng tăng, các ca nhiễm mới liên quan đến những người nhập cảnh được phát hiện với tỷ lệ cao. Vì vậy, việc nâng cao cảnh giác trước tình trạng xuất, nhập cảnh trái phép qua biên giới kết hợp với công tác phòng, chống dịch bệnh được nhà nước chú trọng, quan tâm. Tuy nhiên, chỉ vì mục đích vụ lợi cá nhân mà các bị cáo đi ngược lại với lợi ích chung của cả cộng đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những gây ảnh hưởng đến trật tự quản lý hành chính trong việc kiểm soát người xuất, nhập cảnh mà còn gây ảnh hưởng đến công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 mà nhà nước và xã hội đang ra sức thực hiện.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân của các bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét về nhân thân, các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bên cạnh đó, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều đã thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Tại phiên Tòa, bị cáo K có cung cấp thông tin ông nội của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến và chú ruột của bị cáo là liệt sỹ, để được hưởng tình

tiết giảm nhẹ. Tuy nhiên, căn cứ quy định tại điểm x, Điều 51 Bộ luật hình sự thì đây không phải là tình tiết giảm nhẹ để áp dụng cho bị cáo K.

[6] Xét nhân thân của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như sự cần thiết đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cần phải áp dụng mức hình phạt tù đối với các bị cáo nhằm đảm bảo mục đích răn đe, giáo dục và phòng ngừa, mục đích cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội về sau.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về một số kiến nghị: Kiến nghị Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Bình Phước tiếp tục xác minh làm rõ các đối tượng liên quan đến hành vi của K đã khai trong vụ án như: người tên “Trân”, người “sử dụng số điện thoại 0376412941”, chủ nhà nghỉ 298 ở xã B, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh, người tên Luân, tên Thuận, Thái, Tài, Cường, Nguyễn Ngọc Diệp để xử lý nếu đủ căn cứ.

[9] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm tại bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước và của kiểm sát viên tại phiên Tòa.

[10] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phan Hồng K, Lê Quang H phạm tội “Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép”;

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1, Điều 51, Điều 17, Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Phan Hồng K 5 (năm) 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày 27/4/2021 (ngày hai bảy tháng tư năm hai nghìn không trăm hai một).

Xử phạt: Bị cáo Lê Quang H 5 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày 27/4/2021 (ngày hai bảy tháng tư năm hai nghìn không trăm hai một).

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước vật chứng các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A7 màu xanh đen, 01 (một) điện thoại di động hiệu Asus màu đen, 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 Prime màu trắng; 01 (một) điện thoại di động màu xanh hiệu Samsung Galaxy A10, 01 (một) điện thoại di động màu trắng hiệu Oppo A5.

- Trả lại cho bị cáo Phan Hồng K 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng, 01 giấy phép lái xe hạng B2, 01 giấy chứng minh nhân dân 01 giấy chứng nhận tập huấn lái xe an toàn, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Phan Hồng K.

- Trả lại cho bị cáo Lê Quang H 01 (một) giấy phép lái xe hạng E; 01 (một) căn cước công dân mang tên Lê Quang H.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/10/2021 giữa Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Bình Phước và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).

3. Về án phí:

Căn cứ các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo Phan Hồng K, bị cáo Lê Quang H mỗi người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Phan Hồng K, Lê Quang H có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Chi cục THADS huyện H;
- Nhà tạm giữ CAH Hớn Quản;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu trữ; Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Hồng